

# THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO VĂN HÓA HỌC ĐƯỜNG CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TIỀN GIANG

Võ Văn Sơn \*

## Tóm tắt

*Bài viết trình bày kết quả nghiên cứu đề tài “Thực trạng và giải pháp nâng cao văn hóa học đường cho sinh viên Trường Đại học Tiền Giang”, trong đó tác giả chú trọng phân tích kết quả khảo sát các nội dung về nhận thức, sự quan tâm và việc thực hiện văn hóa học đường của sinh viên Trường Đại học Tiền Giang. Trên cơ sở đó, tác giả đề ra bảy khuyến nghị nhằm nâng cao văn hóa học đường cho sinh viên(SV) hiện nay.*

*Từ khóa: văn hóa học đường, sinh viên, nhận thức, kỹ năng, khảo sát thực trạng.*

## Abstract

*The paper presents the research results about “Situation and Solutions to improve school culture for Tien Giang University students”, in which the situation of students’ awareness, concern and performance to school culture are focused. From the results, author proposes seven solutions to improve school culture for students nowadays.*

*Keywords: school culture, student, awareness, skill, survey the situation.*

## 1. Đặt vấn đề

Hiện nay, Việt Nam đang hội nhập với quốc tế, mở ra không ít những triển vọng phát triển giáo dục cho các quốc gia, đồng thời, cũng đặt ra những thách thức to lớn đối với việc giữ gìn, phát triển văn hóa (VH) nói chung và văn hóa học đường (VHHĐ) nói riêng.

VHHĐ là thuật ngữ được xuất hiện vào đầu những năm 90 của thế kỉ trước ở các nước phát triển như: Anh, Mĩ, Úc,...sau đó lan ra nhiều nước khác trên thế giới. Hiện nay, khái niệm và nội dung về VHHĐ còn tồn tại nhiều ý kiến khác nhau.

Theo Phạm Minh Hạc, “*VHHĐ là hệ các chuẩn mực, giá trị giúp các cán bộ quản lý nhà trường, các thầy cô, các vị phụ huynh và các em sinh viên có các cách thức suy nghĩ, tình cảm, hành động tốt đẹp*” [Nguyễn Khắc Hùng, Phạm Minh Hạc, tr.189]. Mục tiêu chung nhất của VHHĐ là xây dựng trường học lành mạnh - cơ sở quan trọng để đảm bảo chất lượng thật.

VHHĐ là môi trường rất quan trọng để rèn luyện nhân cách và giáo dục thế hệ trẻ những chủ nhân tương lai của đất nước trở thành những con người sống có hoài bão, có lý tưởng tốt đẹp, có nhân cách tốt, có đủ tri thức để trở thành những công dân tốt, đóng góp vào sự nghiệp xây dựng đất nước phồn vinh. Nếu nhà trường làm tốt công tác xây dựng và thực hiện VHHĐ thì sẽ góp phần

tích cực vào việc giáo dục toàn diện cho sinh viên và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo.

VHHĐ đang là một vấn đề thời sự nổi cộm không chỉ trong các nhà trường mà trong cả toàn xã hội chúng ta hiện nay. Những năm qua, Trường Đại học Tiền Giang (ĐHTG) đã rất chú trọng đến việc xây dựng VHHĐ và đã đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ như cơ quan an toàn, cơ quan xanh - sạch - đẹp, đơn vị không khói thuốc lá,... Tuy nhiên, để có cơ sở khách quan trong việc đánh giá thực trạng và đề ra các giải pháp nâng cao VHHĐ cho SV, người nghiên cứu đã tiến hành khảo sát “*Thực trạng và giải pháp nâng cao văn hóa học đường cho sinh viên Trường Đại học Tiền Giang*”. Đề tài được thực hiện với mục đích: tìm hiểu thực trạng VHHĐ (mức độ hiểu biết về VHHĐ, ý thức của bản thân SV về việc xây dựng VHHĐ như thế nào, những biểu hiện nào về VHHĐ còn hạn chế, cần khắc phục) của SV Trường ĐHTG.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Giới thiệu mẫu và công cụ nghiên cứu

Mẫu nghiên cứu được chọn bao gồm 400 SV của các khoa (Su phạm, Kinh tế - Xã hội, Khoa học Cơ bản, Công nghệ Thông tin, Xây dựng, Kỹ thuật Công nghiệp, Nông nghiệp & Công nghệ Thực phẩm và Ngoại ngữ) của Trường ĐHTG (thời gian khảo sát: 5/2013).

**Bảng 1: Phân bố mẫu nghiên cứu theo khoa, năm học và giới tính**

Tiêu chí phân loại SV		Số lượng	Tỷ lệ	Tổng
<b>Khoa</b>	Khoa học Cơ bản	90	22,5	400
	Sư phạm	100	25	
	Kinh tế - Xã hội	90	22,5	
	Công nghệ Thông tin	30	7,5	
	Kỹ thuật Xây dựng	30	7,5	
	Kỹ thuật Công nghiệp	30	7,5	
	Kỹ thuật Nông nghiệp & Công nghệ Thực phẩm	30	7,5	
<b>Năm học</b>	Năm 1	80	20	400
	Năm 2	100	25	
	Năm 3	100	25	
	Năm 4	120	30	
<b>Giới tính</b>	Nam	180	45	400
	Nữ	220	55	

Để thực hiện đề tài này, người nghiên cứu sử dụng phiếu điều tra Anket. Phiếu điều tra được xây dựng bằng các câu hỏi với các lựa chọn cho câu trả lời sẵn. Nội dung bảng khảo sát gồm: sự quan tâm, mức độ hiểu biết và việc thực hiện VHHD của

sinh viên (giao tiếp - ứng xử; trang phục học đường; ý thức giữ gìn tài sản nhà trường; ý thức giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, môi trường;...). Kết quả khảo sát được tác giả xử lý bằng phần mềm **SPSS 18**.

**Bảng 2: Bảng thống kê kết quả điểm rèn luyện của sinh viên Trường (Nguồn: Phòng Công tác Chính trị - Sinh viên)**

Năm học	Kết quả điểm rèn luyện của sinh viên Trường Đại học Tiền Giang (%)					
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình khá	Trung bình	Yếu, kém
2010 - 2011	1,47	20,50	66,00	6,50	0,74	4,79
2011 - 2012	1,30	20,99	68,89	4,13	0,07	4,62

**2.2. Kết quả khảo sát**

**2.2.1. Kết quả điểm rèn luyện của sinh viên Trường ĐHTG**

Bảng thống kê kết quả điểm rèn luyện của SV Trường ĐHTG (Bảng 2) thể hiện điểm rèn luyện của SV theo năm học được đánh giá tốt. Năm học 2010 - 2011 có 87,97% SV đạt điểm rèn luyện loại Xuất sắc, Tốt và Khá; Trung bình Khá và Trung bình: 7,24% và một số SV bị đánh giá là Yếu kém: 4,79%. Năm học 2011 - 2012 có 91,18% SV đạt điểm rèn luyện loại Xuất sắc, Tốt và Khá; Trung bình Khá và Trung bình: 4,20% và SV bị đánh giá là Yếu kém: 4,62%. Tỷ lệ SV có điểm rèn luyện Yếu, kém cũng giảm dần theo năm học: **0,17%**

Kết quả điểm rèn luyện của SV Trường ĐHTG thực hiện tốt đầy đủ các tiêu chí đánh giá của

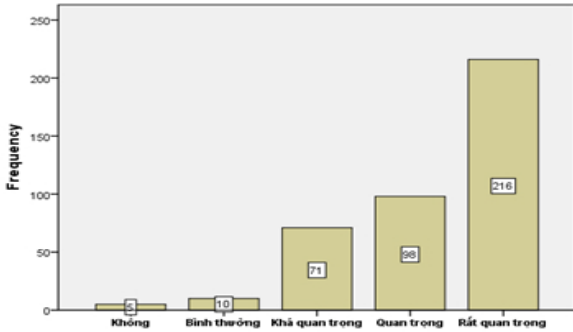
điểm rèn luyện, trong đó có các tiêu chí thuộc về VHHD, như biết quan tâm và giúp đỡ bạn bè; chấp hành đầy đủ các nội quy của nhà trường; tham gia đầy đủ các hoạt động Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Câu lạc bộ sinh viên,...

**2.2.2. Thực trạng văn hóa học đường của sinh viên Trường Đại học Tiền Giang**

**2.2.2.1. Nhận thức của của sinh viên về văn hóa học đường**

Nhận thức của của SV về tầm quan trọng của VHHD, kết quả khảo sát ở Biểu đồ 1 cho thấy: 5 SV (1,3%) cho rằng không quan trọng, 10 SV (2,5%) bình thường, 71 SV (17,8 %) khá quan trọng, 98 SV(24,5%) quan trọng và 216 SV (54%) rất quan trọng.

Phần lớn (78,5%) SV đã nhận thức được tầm quan trọng của VHHD. Tuy nhiên, vẫn còn một số ít chưa nhận thức được tầm quan trọng của VHHD (1,3% cho là không quan trọng và 2,5% xem là bình thường). Điều này sẽ ảnh hưởng đến bản thân SV và chất lượng đào tạo của nhà trường.

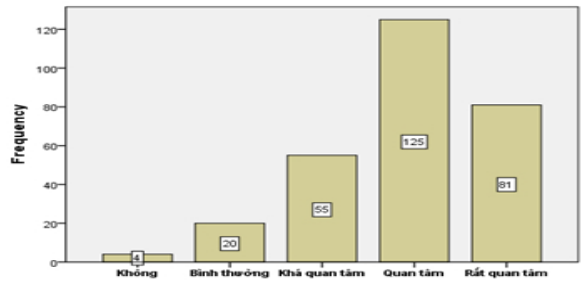


**Biểu đồ 1: Nhận thức của SV về tầm quan trọng của VHHD**

Người nghiên cứu tiếp tục khảo sát 285 SV nhận thức tầm quan trọng của VHHD (khá quan trọng, quan trọng và rất quan trọng). Kết quả Biểu đồ 2 cho thấy: 4 SV (1,4%) không quan tâm, 20 SV (7%) cho rằng bình thường, 55 SV (19,3%) khá quan tâm, 125 SV (43,9%) quan tâm và 81 SV (28,4%) rất quan tâm.

Đa số (72,3%) SV quan tâm và rất quan tâm đến việc xây dựng và thực hiện VHHD. Đây là điều kiện thuận lợi cho công tác đào tạo và thực hiện nếp sống VHHD của Nhà trường.

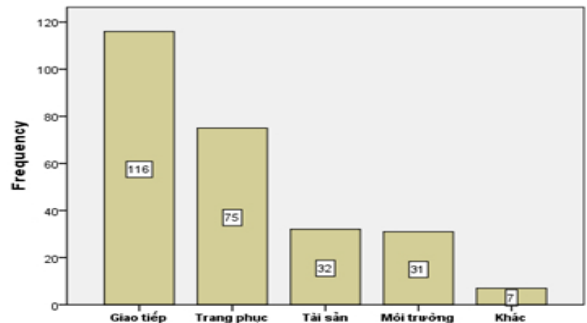
Chúng tôi tiếp tục khảo sát 261 SV (khá quan tâm, quan tâm và rất quan tâm đến việc xây dựng



**Biểu đồ 2: Mức độ quan tâm của SV về xây dựng và thực hiện VHHD**

và thực hiện VHHD) về nội dung của VHHD. Kết quả Biểu đồ 3 cho thấy: 116 SV (44,4%) thể hiện giao tiếp - ứng xử, 75 SV (28,7%) biểu hiện qua trang phục học đường; 32 SV (12,3%) thể hiện qua ý thức sử dụng và bảo vệ tài sản công của nhà trường (bàn, ghế, điện, nước); 31 SV (11,9%) thể hiện ý thức giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, bảo vệ môi trường và 7 SV (2,7%) qua các vấn đề khác như: ý thức học tập, tham gia các hoạt động đoàn thể,....

Nhìn chung, phần đông 73,1% SV cho rằng VHHD thường biểu hiện qua giao tiếp ứng xử và trang phục học đường.



**Biểu đồ 3: Nhận thức của SV về nội dung của VHHD**

2.2.2.2. Đánh giá về VHHD của sinh viên Trường Đại học Tiền Giang hiện nay

Bảng 3: Thực trạng về VHHD của sinh viên Trường ĐHTG hiện nay

STT	NỘI DUNG	MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ (%)				
		Rất tốt	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
1	Thái độ SV giao tiếp với GV và CBVC nhà trường	30,7	45,1	16,5	7,7	0
2	Thái độ SV giao tiếp với SV	36,8	43,1	18,0	2,1	0
3	Trang phục học đường	26,4	42,5	20,2	8,6	2,3
4	Ý thức bảo vệ tài sản nhà trường	25,8	38,3	21,5	13,2	1,2
5	Ý thức giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, môi trường	21,3	37,1	24,2	14,4	3,0
6	Ý thức học tập	32,0	40,8	15,3	9,2	2,7
7	Ý thức tham gia các hoạt động đoàn thể	25,6	30,5	22,3	18,2	3,4
8	Ý thức giữ gìn an ninh trật tự	37,7	33,5	17,8	9,7	1,3
9	Ý thức tham gia giao thông	30,3	33,0	23,8	11,0	1,9

Kết quả từ bảng khảo sát về thực trạng VHHD của sinh viên Trường ĐHTG hiện nay (Bảng 3) cho thấy:

Phần lớn ý kiến SV đánh giá về thái độ SV giao tiếp với GV và cán bộ viên chức nhà trường ở mức độ tốt và rất tốt (75,8%), khá và trung bình (24,2%), không có ý kiến đánh giá kém.

Và đa số ý kiến SV đánh giá về thái độ SV giao tiếp với SV: ở mức độ tốt và rất tốt (79,9%), khá và trung bình (20,1%), không có ý kiến đánh giá kém.

Về trang phục học đường, nhiều ý kiến SV đánh giá mức độ rất tốt và tốt: (68,9%), khá, trung bình (28,8%) và kém (2,3%). Bên cạnh, những SV chấp hành tốt quy định của nhà trường về trang phục học đường, thì vẫn còn một số ít SV ăn mặc không phù hợp, hở hãnh, kệch cỡm,... khi đến lớp học và len lỏi trong đời sống của SV.

Nhận xét về ý thức bảo vệ tài sản Nhà trường, nhiều SV đánh giá: mức độ rất tốt và tốt (64,1%), khá và trung bình (34,7%). Tuy nhiên, một số SV (1,2%) vẫn còn hạn chế trong việc bảo vệ tài sản nhà trường: tiết kiệm điện, nước và giữ gìn thiết bị: thí nghiệm, thực hành.

Về ý thức giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, môi trường, nhiều SV đánh giá: mức độ rất tốt và tốt (58,4%), khá và trung bình (38,6%). Bên cạnh đó, một số SV (3%) vẫn còn hạn chế trong việc giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, môi trường: vứt, vẽ lên bàn, ghế, tường, bỏ rác bừa bãi, giẫm đạp lên cỏ, bứt bẻ hoa kiểng của nhà trường,...

Nhận xét về ý thức học tập, nhiều SV đánh giá: mức độ rất tốt và tốt (72,8%), khá và trung bình (24,5%). Tuy nhiên, một số SV (2,7%) vẫn còn chưa nhận thức tốt về việc học tập của mình (ăn uống, nói chuyện trong giờ học, đi trễ, cúp tiết, sử dụng điện thoại, laptop trong lớp không đúng mục đích,...), sẽ gây ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

Về ý thức tham gia các hoạt động đoàn thể, nhiều SV đánh giá: mức độ rất tốt và tốt (56,1%), khá và trung bình (40,5%); một số SV (3,4%) vẫn còn chưa nhận thức tốt về việc tham gia các hoạt động đoàn thể, gây ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của đoàn thể. Vì vậy, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên của nhà trường cần lưu ý, đưa ra nhiều phong trào thiết thực hơn và thu hút nhiều SV tham gia hơn.

Ý thức giữ gìn an ninh trật tự, nhiều SV đánh giá mức độ rất tốt và tốt: 71,2%, khá và trung bình (27,5%), số ít SV (1,3%) vẫn còn chưa có ý thức giữ gìn an ninh trật tự tại lớp học và nơi trọ học (gây mất trật tự trong giờ học, nhậu nhẹt, đánh nhau,...gây mất an ninh, trật tự). Điều này phản ánh, một bộ phận SV không tự giác và tự ý thức giữ gìn an ninh trật tự, làm vi phạm nội quy và làm ảnh hưởng đến tập thể.

Nhận xét về ý thức tham gia giao thông, nhiều SV đánh giá mức độ rất tốt và tốt (63,3%), khá và trung bình (34,8%), số ít SV (1,9%) vẫn chưa thực hiện tốt việc tham gia giao thông như: không đội nón bảo hiểm, chở quá số người theo qui định, không mang theo giấy phép lái xe,....

### 3. Kết luận và khuyến nghị

#### 3.1. Kết luận

Hiện nay, VHHD rất được nhiều người quan tâm. Nếu nhà trường làm tốt công tác xây dựng và thực hiện VHHD thì sẽ góp phần tích cực vào việc giáo dục toàn diện cho SV.

Kết quả khảo sát ý kiến 400 SV thể hiện phần lớn SV Trường ĐHTG đều thực hiện rất tốt về VHHD. Tuy nhiên, còn một bộ phận nhỏ SV vẫn còn hạn chế việc xây dựng và thực hiện VHHD như: Trang phục học đường; Ý thức bảo vệ tài sản công của nhà trường; Ý thức giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, môi trường; Ý thức học tập; Ý thức tham gia các hoạt động đoàn thể; Ý thức giữ gìn an ninh trật tự và Ý thức tham gia giao thông.

Trên cơ sở đánh giá thực trạng VHHD SV Trường ĐHTG, tác giả đã đưa ra 7 khuyến nghị nhằm nâng cao VHHD cho SV hiện nay.

#### 3.2. Khuyến nghị

##### 3.2.1. Đối với nhà trường

Nhà trường cần quan tâm hơn nữa đến việc tuyên truyền cho cán bộ, viên chức, giảng viên và SV thực hiện tốt nét đẹp VHHD, gắn với việc thực hiện phong trào thi đua: Trường học thân thiện, học sinh, sinh viên tích cực. Đồng thời, nhà trường cần đẩy mạnh việc rèn luyện kỹ năng sống cho SV, giúp SV có các kỹ năng ứng phó linh hoạt với các tình huống trong học tập, làm việc và cuộc sống. Đồng thời, nhà trường cũng cần chú trọng việc đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ các hoạt động ngoại khóa bổ ích, hấp dẫn cho SV.



Bên cạnh đó, nhà trường cũng nên tăng cường hơn nữa việc phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong việc giáo dục VHHD cho SV. Định kỳ họp giao ban với chính quyền địa phương có SV ở trọ để hỗ trợ nhà trường trong việc giáo dục VHHD cho SV. Nhà trường cần phải ban hành quy định về thực hiện nếp sống văn hóa học đường trong Trường ĐHTG và thông báo rộng rãi toàn trường để SV thực hiện (như Trường Đại học Cần Thơ đã làm năm 2008), nhằm đảm bảo tính nghiêm túc và hiệu quả hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học hướng tới mục tiêu giáo dục toàn diện tại Trường ĐHTG. Và các đơn vị trực thuộc nhà trường phải có cam kết, có kiểm tra, đánh giá thường xuyên việc thực hiện VHHD tại đơn vị mình quản lý.

Nhà trường cần thành lập các phòng Tham vấn học đường nhằm hỗ trợ, giúp đỡ SV khi các em gặp khó khăn về tâm lý. Người làm công tác tham vấn phải được đào tạo bài bản về kiến thức tâm lý nói chung và các kỹ năng tham vấn nói riêng (các giảng viên giàu kinh nghiệm, các cán bộ Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên giỏi) nhằm gần gũi với các em SV, định hướng cho các em về văn hóa trong môi trường học đường.

### 3.2.2. Đối với giảng viên, giảng viên cố vấn

Xây dựng môi trường học đường có văn hóa, lành mạnh là trách nhiệm của mỗi thầy cô giáo và SV. Để làm được điều đó, việc đầu tiên cần làm là người thầy phải làm gương sáng trong việc xây dựng và thực hiện nét đẹp VHHD trong trường học. Giảng viên phải xây dựng mối quan hệ tốt giữa thầy và trò một cách đúng mực, nghiêm túc, thân mật, giản dị và chân thành. Giảng viên phải xác định đúng vai trò, nghĩa vụ và trách nhiệm đối với việc dạy chữ và dạy người.

Các thầy cô cần thường xuyên động viên, nhắc nhở và khuyến khích SV tự giác và tích cực thực hiện VHHD. Lồng ghép công tác giáo dục việc thực hiện VHHD cho SV vào bài giảng, các tiết sinh hoạt lớp một cách hợp lý, sinh động, hấp dẫn.

### 3.2.3. Tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên

Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên chú trọng công tác tổ chức xây dựng và thực hiện VHHD lồng ghép vào các hoạt động, phong trào tập thể: các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao, phong trào SV tình nguyện, ... trong những buổi học tập, sinh hoạt ngoại khóa của các lớp SV. Song song, các tổ chức đoàn thể cần tích cực tuyên truyền VHHD trên website,

diễn đàn sinh viên, phát thanh sinh viên, bản tin Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên.

Đồng thời, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tiếp tục đổi mới các hoạt động phong trào mang tính định hướng, giáo dục để thu hút SV tham gia các hoạt động lành mạnh, tránh xa tệ nạn xã hội. Tổ chức phát động các phong trào thi đua thực hiện tốt VHHD trong đoàn viên, thanh niên và kịp thời tuyên dương những gương sáng điển hình.

### 3.2.4. Phòng Công tác Chính trị và Sinh viên

Phòng Công tác Chính trị và Sinh viên thường xuyên tổ chức các buổi tọa đàm, trao đổi về VHHD, thực trạng và đề xuất các giải pháp nâng cao VHHD trong SV; tham mưu cho Nhà trường kế hoạch “khảo sát thực trạng” để nắm thông tin về việc thực hiện VHHD của SV. Bên cạnh, Phòng cũng tăng cường kiểm tra việc thực hiện VHHD của các lớp và cá nhân các SV; đề nghị với Nhà trường xử lý cá nhân SV không thực hiện tốt về VHHD; định kỳ hàng năm tổ chức tổng kết việc thực hiện VHHD của SV.

Kịp thời khen thưởng những tập thể lớp và cá nhân thực hiện VHHD. Đồng thời, Phòng Công tác Chính trị và Sinh viên cũng cần phải cải tiến cách đánh giá điểm rèn luyện của SV, trong đó tăng dần điểm số các tiêu chí về VHHD.

### 3.2.5. Đối với phụ huynh

Phụ huynh cần phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc giáo dục SV. Phụ huynh phải là tấm gương, là điểm tựa vững chắc cho SV noi theo. Song song, gia đình cần quan tâm chăm sóc, động viên con em kịp thời. Không phó mặc con em mình cho nhà trường và xã hội.

### 3.2.6. Đối với sinh viên

Mỗi một SV của Trường ĐHTG cần có thái độ và sự nhận thức đúng đắn, tích cực về tầm quan trọng của VHHD và có ý thức tự giác thực hiện VHHD. Mặt khác, SV phải tích cực tham gia các hoạt động lành mạnh của Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các CLB Sinh viên.

### 3.2.7. Tăng cường mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường – gia đình và xã hội trong việc giáo dục VHHD cho sinh viên

“Một môi trường VHHD được tạo dựng từ sự kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội sẽ có

sức đề kháng với những mầm bệnh, loại trừ được những biểu hiện VH không lành mạnh, góp phần xây dựng môi trường VHHD ngày càng hoàn thiện, trong sáng” [Cao Thanh Phước; tr.12].

Vì vậy, cần phải xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường - gia đình và xã hội trong việc giáo dục VHHD cho SV. Nhà trường thường xuyên thông tin kịp thời về kết quả học tập và rèn luyện của SV với phụ huynh. Gia đình phải thường xuyên truy cập và xem kết quả học tập và rèn luyện của SV trên phần mềm quản lý SV của nhà trường. Ngoài ra,

nhà trường cũng cần tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ với chính quyền và đoàn thể địa phương, nhằm hỗ trợ nhà trường giáo dục VHHD cho SV.

Nếu Trường ĐHTG làm tốt công tác xây dựng được VHHD lành mạnh, tiến bộ tốt thì sẽ góp phần tích cực vào việc giáo dục toàn diện cho SV và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo. Và SV sẽ có bản lĩnh biết làm chủ bản thân và lĩnh hội những văn hóa tiên tiến để trở thành những công dân tốt.



Hình 1: SV Khoa Sư phạm giao tiếp với GV



Hình 2: SV Khoa Sư phạm và TS. Ngô Tấn Lực (Nguyên Hiệu trưởng Trường ĐHTG)

### Tài liệu tham khảo

Cao Thanh Phước. 2012. *Xây dựng văn hóa học đường, vấn đề cấp bách hiện nay*. Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật (số 339).

*Kỷ yếu Hội thảo, Giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên*, Trường Đại học Thủ Dầu Một, 2012.

Nguyễn Khắc Hùng (chủ biên), Phạm Minh Hạc. 2012. *Văn hóa và văn hóa học đường: Giáo dục giá trị xây dựng văn hóa học đường*. NXB Thanh niên.

Nguyễn Thị Kim Ngân. 2006. *Văn hóa giao tiếp trong nhà trường*. NXB Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

*Quy định về thực hiện nếp sống văn hóa học đường trong Trường Đại học Cần Thơ*, Trường Đại học Cần Thơ, 2008.